

DANH MỤC CÁC VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN ĐỊA LÝ ĐẶC BIỆT ÁP DỤNG TẦN SUẤT THU GOM VÀ PHÁT TỐI THIỂU 2 - 3 LẦN/TUẦN
(Ban hành kèm theo Thông tư số .35/TT-BKHCN ngày 26/.6../2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
1	An Giang	Đặc khu Kiên Hải		x
		Đặc khu Phú Quốc		x
		Đặc khu Thổ Châu	x	
		Giồng Riềng		x
		Hà Tiên		x
		Hòa Điền		x
		Hòa Hưng		x
		Hòa Thuận		x
		Hòn Nghê		x
		Long Thạnh		x
		Ngọc Chúc		x
		Sơn Hải		x
		Thanh Hưng		x
		Tiên Hải		x
		14	1	13
2	Cà Mau	Biển Bạch	x	
		Cái Đôi Vàm	x	
		Đá Bạc	x	
		Đầm Dơi		x
		Đất Mới	x	
		Đất Mũi	x	
		Hưng Mỹ		x
		Khánh Bình	x	
		Khánh Hưng	x	
		Lương Thế Trân		x
		Nguyễn Việt Khái	x	
		Phan Ngọc Hiền	x	
		Phú Mỹ	x	
		Phú Tân	x	
		Quách Phẩm		x
		Sông Đốc	x	
		Tạ An Khương		x
		Tam Giang	x	
		Tân Ân	x	
		Tân Hưng		x
		Tân Lộc		x
		Tân Thuận	x	
		Tân Tiến		x
		Thanh Tùng		x
		Trần Văn Thời	x	
		Trí Phải	x	
2	Cà Mau	U Minh	x	
		27	18	9

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
3	Cao Bằng	Bạch Đằng		x
		Bảo Lạc		x
		Bảo Lâm		x
		Bế Văn Đàn		x
		Ca Thành		x
		Cần Yên		x
		Cô Ba		x
		Cốc Pàng		x
		Đình Phong		x
		Đoài Dương		x
		Hạ Lang		x
		Hòa An		x
		Hưng Đạo		x
		Huy Giáp		x
		Khánh Xuân		x
		Lũng Nặm		x
		Lý Bôn		x
		Lý Quốc		x
		Minh Tâm		x
		Nam Quang		x
		Phan Thanh		x
		Quảng Lâm		x
		Sơn Lộ		x
		Tam Kim		x
		Thạch An		x
		Thành Công		x
		Thanh Long		x
		Tổng Cột		x
		Vinh Quý		x
		Xuân Trường		x
		Yên Thổ		x
		31	0	31
4	Đà Nẵng	Đắc Pring		x
		Hùng Sơn		x
		La Dêê		x
		La Êê		x
		Nam Giang		x
		Phước Chánh		x
		Phước Thành		x
		Sông Vàng		x
		Tân Hiệp		x
		Tây Giang		x
		Trà Leng		x
		Trà Linh		x
4	Đà Nẵng	Trà Tập		x
		Trà Vân		x
		Trà Giáp		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
4	Đà Nẵng	Trà Đốc		x
		Bến Hiên		x
		17	0	17
5	Đắk Lắk	Cư Pao		x
		Cư Pui		x
		Cư Yang		x
		Đắk Liêng		x
		Đắk Phoi		x
		Dang Kang		x
		Ea Hiao		x
		Ea Khăl		x
		Ea Knốp		x
		Ea Ô		x
		Ea Păl		x
		Ea Riêng		x
		Ea Rôk		x
		Ea Trang		x
		Ea Wy		x
		Ia Lốp		x
		Ia Lốp		x
		Krông Á		x
		Krông Nô		x
		Nam Ka		x
		Yang Mao		x
		21	0	21
6	Điện Biên	Chà Tở		x
		Chiềng Sinh		x
		Mường Luân		x
		Mường Mùn		x
		Mường Nhà		x
		Mường Nhé		x
		Mường Phăng		x
		Mường Toong		x
		Nà Bùng		x
		Nà Hỳ		x
		Nậm Kè		x
		Nậm Nèn		x
		Núa Ngam		x
		P. Mường Lay		x
		Pa Ham		x
		Phình Giàng		x
		Pú Nhung		x
		Quài Tở		x
		Quảng Lâm		x
		Sam Mứn		x
		Sáng Nhè		x
		Sín Chải		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
6	Điện Biên	Sín Thầu		x
		Sính Phình		x
		Thanh Yên		x
		Tìà Dình		x
		Tủa Thàng		x
		Xa Dung		x
		28	0	28
7	Đồng Nai	Bình Tân		x
		Bom Bo		x
		Bù Gia Mập	x	
		Đa Kia		x
		Đak Nhau		x
		Đăk Ô	x	
		Đồng Phú		x
		Đồng Tâm		x
		Hưng Phước		x
		Lộc Hưng		x
		Lộc Ninh		x
		Lộc Quang		x
		Lộc Tấn	x	
		Lộc Thành	x	
		Long Hà		x
		Minh Đức		x
		Lộc Thạnh		x
		P. Minh Hưng		x
		P. Phước Long	x	
		Phú Nghĩa	x	
		Phú Trung		x
		Phước Sơn	x	
		Tân Hưng		x
		Tân Khai		x
		Tân Lợi		x
		Tân Quan		x
		Tân Tiến		x
		Thiện Hưng		x
		Thọ Sơn	x	
		Thuận Lợi		x
		30	8	22
8	Gia Lai	An Toàn		x
		Đak Rong		x
		Đak Somei		x
		Ia Dreh		x
8	Gia Lai	Ia Lâu		x
		Ia Mơ		x
		Uar		x
		Vĩnh Sơn		x
		Canh Liên		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
		9	0	9
9	Hà Tĩnh	Phúc Trạch		x
		Vũ Quang		x
		2	0	2
10	Hải Phòng	Đặc khu Cát Hải		x
		1	0	1
11	Lai Châu	Bum Nưa		x
		Bum Tở		x
		Dào San	x	
		Hồng Thu	x	
		Hua Bum		x
		Khoen On		x
		Khun Há		x
		Lê Lợi	x	
		Mù Cả		x
		Mường Kim		x
		Mường Mô		x
		Mường Tè		x
		Nậm Cuối	x	
		Nậm Hàng		x
		Nậm Mạ	x	
		Nậm Sỏ		x
		Nậm Tắm	x	
		P. Tân Phong		x
		Pa Tàn	x	
		Pa Ủ		x
		Pu Sam Cáp	x	
		Sì Lở Lầu	x	
		Sin Suối Hồ	x	
		Tà Tổng		x
		Thu Lũm		x
		Tủa Sín Chải		x
		26	10	16
12	Lâm Đồng	Đặc khu Phú Quý		x
		Hàm Thanh		x
		Phan Sơn		x
		3	0	3
13	Lạng Sơn	Châu Sơn		x
		Công Sơn		x
		Đoàn Kết		x
		Kiên Mộc		x
13	Lạng Sơn	Mẫu Sơn		x
		Nhất Hòa		x
		Quý Hòa		x
		Thái Bình		x
		Thiện Hòa		x
		Xuân Dương		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
		10	0	10
14	Lào Cai	A Mú Sung		x
		Bắc Hà		x
		Bản Liên		x
		Bảo Hà		x
		Bảo Nhai		x
		Cảm Nhân		x
		Cao Sơn		x
		Chế Tạo		x
		Cốc Lầu		x
		Dền Sáng		x
		Khao Mang		x
		Lâm Thượng		x
		Lùng Phình		x
		Minh Lương		x
		Mỏ Vàng		x
		Mường Bo		x
		Mường Khương		x
		Mường Lai		x
		Nậm Xé		x
		Ngũ Chỉ Sơn		x
		Pha Long		x
		Phình Hồ		x
		Phong Dụ Hạ		x
		Phong Dụ Thượng		x
		Sín Chéng		x
		Sơn Lương		x
		Tả Củ Tỷ		x
		Tân Hợp		x
		Y Tý		x
		29	0	29
15	Nghệ An	Bắc Lý		x
		Bình Chuẩn		x
		Châu Lộc		x
		Chiêu Lưu		x
		Hùng Chân		x
		Huồi Tụ		x
		Hữu Khuông	x	
		Hữu Kiệm		x
		Keng Đu	x	
		Mường Lống		x
		Mường Quảng		x
		Mường Típ		x
		Mường Xén		x
		Mỹ Lý		x
		Na Loi	x	
		Na Ngòi		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
15	Nghệ An	Nậm Cắn		x
		Nga My		x
		Nhôn Mai	x	
		Quế Phong		x
		Quỳ Châu		x
		Tam Hợp		x
		Thông Thụ		x
		Tri Lễ		x
		Yên Hòa		x
		Yên Na		x
		26	4	22
16	Phú Thọ	Đà Bắc		x
		Đức Nhân		x
		Mai Châu		x
		Mường Vang		x
		Nật Sơn		x
		Ngọc Sơn		x
		P. Kỳ Sơn		x
		Pà Cò		x
		Quy Đức		x
		Tân Mai		x
		Thượng Cốc		x
		Tiền Phong		x
		Vân Sơn		x
		Yên Phú		x
		14	0	14
17	Quảng Ngãi	Ba Tô		x
		Đắk Kôi		x
		Đắk Mar		x
		Đắk Rơ Wa		x
		Đắk Sao		x
		Đặng Thùy Trâm		x
		Ia Đal	x	
		Ia Toi	x	
		Kon Plông		x
		Măng Bút		x
		Măng Đen		x
		Măng Ri		x
		Mô Rai		x
		Ngọc Linh		x
17	Quảng Ngãi	Sơn Tây Hạ		x
		15	2	13
		Bình Liêu		x
		Cái Chiên		x
		Đặc khu Vân Đồn		x
		Điền Xá		x
		Đường Hoa		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
18	Quảng Ninh	Đông Ngũ		x
		Hải Ninh		x
		Hải Sơn		x
		Hoành Mô		x
		Kỳ Thượng		x
		Lương Minh		x
		Quảng Đức		x
		Quảng La		x
		Thống Nhất		x
		Tiên Yên		x
		Vĩnh Thực		x
		16	0	16
19	Quảng Trị	A Dơi		x
		Ba Lòng		x
		Bến Quan		x
		Đặc khu Cồn Cỏ		x
		Đakrông		x
		Hướng Lập		x
		Hướng Phùng		x
		Kim Ngân		x
		La Lay		x
		Lìa		x
		Tà Rụt		x
		Tân Lập		x
		Thượng Trạch		x
		Trường Sơn		x
		Tuyên Bình		x
		Tuyên Lâm		x
		Tuyên Sơn		x
		17	0	17
20	Sơn La	Bắc Yên		x
		Bó Sinh		x
		Chiềng Hoa		x
		Chiềng Khoong		x
		Chiềng Lao		x
		Chiềng Sại		x
		Chiềng Sơn		x
		Co Mạ	x	
		Đoàn Kết		x
		Gia Phù		x
		Huổi Một		x
		Kim Bon		x
		Long Hẹ	x	
		Lóng Phiêng		x
		Lóng Sập		x
		Mường Bám	x	
		Mường Bang		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
20	Sơn La	Mường Chiên		x
		Mường Cơi		x
		Mường Giôn		x
		Mường Khiêng	x	
		Mường La		x
		Mường Lầm		x
		Mường Lạn		x
		Mường Lèo		x
		Mường Sại		x
		Nậm Ty		x
		Ngọc Chiến		x
		Pắc Ngà		x
		Phiêng Cầm		x
		Phiêng Păn		x
		Púng Bính		x
		Quỳnh Nhai		x
		Song Khùa		x
		Sốp Cộp		x
		Suối Tọ		x
		Tạ Khoa		x
		Tà Xùa		x
		Tân Phong		x
		Tân Yên		x
		Tô Múa		x
		Tường Hạ		x
		Vân Hồ		x
		Xím Vàng		x
		Xuân Nha		x
		45	4	41
21	Thanh Hóa	Bá Thước		x
		Bát Mọt		x
		Cầm Tân		x
		Cầm Thạch		x
		Cầm Thủy		x
		Cầm Tú		x
		Cầm Vân		x
		Cổ Lũng		x
		Công Chính		x
		Điền Lư		x
		Điền Quang		x
		Đồng Lương		x
		Giao An		x
		Hiền Kiệt		x
		Hoa Lộc		x
		Hóa Quý		x
		Hồi Xuân		x
		Linh Sơn		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
21	Thanh Hóa	Luận Thành		x
		Lương Sơn		x
		Mậu Lâm		x
		Mường Chanh		x
		Mường Lát		x
		Mường Lý		x
		Mường Mìn		x
		Na Mèo		x
		Nam Xuân		x
		Nhi Sơn		x
		Như Xuân		x
		Phú Lệ		x
		Phú Xuân		x
		Pù Luông		x
		Pù Nhi		x
		Quan Sơn		x
		Quang Châu		x
		Quý Lương		x
		Sao Vàng		x
		Sơn Điện		x
		Sơn Thủy		x
		Tam Chung		x
		Tam Lư		x
		Tam Thanh		x
		Tân Thành		x
		Thắng Lợi		x
		Thanh Kỳ		x
		Thanh Phong		x
		Thanh Quân		x
		Thiên Phú		x
		Thiệt Ống		x
		Thượng Ninh		x
		Thường Xuân		x
		Trung Hạ		x
		Trung Lý		x
		Trung Sơn		x
21	Thanh Hóa	Văn Nho		x
		Văn Phú		x
		Vạn Xuân		x
		Xuân Bình		x
		Xuân Chinh		x
		Xuân Thái		x
		Yên Khương		x
		Yên Nhân		x
		Yên Thắng		x
		Trung Thành		x
		Thắng Lộc		x

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
		Thành Vinh		x
		Thạch Quảng		x
		Nguyệt Ân		x
		Thọ Bình		x
		69	0	69
22	Tuyên Quang	Bắc Mê	x	
		Bạch Đích		x
		Bạch Ngọc	x	
		Bản Máy	x	
		Bằng Hành	x	
		Cán Tỷ	x	
		Cao Bồ	x	
		Đồng Tâm	x	
		Đồng Văn	x	
		Du Già	x	
		Đường Hồng	x	
		Đường Thượng	x	
		Giáp Trung	x	
		Hồ Thầu		x
		Hoàng Su Phì	x	
		Khâu Vai	x	
		Khuôn Lùng		x
		Lao Chải	x	
		Liên Hiệp		x
		Linh Hồ		x
		Lũng Cú	x	
		Lũng Phìn	x	
		Lùng Tám		x
		Mậu Duệ	x	
		Mèo Vạc	x	
		Minh Ngọc	x	
		Minh Sơn	x	
		Minh Tân	x	
		Nấm Dân	x	
		Nậm Dịch	x	
		Nghĩa Thuận	x	
		Ngọc Long	x	
		Niêm Sơn	x	
		Pà Vây Sủ	x	
		Phổ Bảng	x	
		Pờ Ly Ngải	x	
		Quản Bạ		x
		Quang Bình		x
		Quảng Nguyên	x	
		Sà Phìn	x	
		Sơn Vĩ	x	
		Sùng Máng	x	

STT	Tỉnh/TP	Xã	Tần suất thu gom và phát tối thiểu (lần/tuần)	
			2	3
22	Tuyên Quang	Tân Quang	x	
		Tân Tiến	x	
		Tát Ngà	x	
		Thắng Mố	x	
		Thành Tín	x	
		Thanh Thủy	x	
		Thông Nguyên		x
		Thuận Hòa	x	
		Thượng Sơn	x	
		Tiên Nguyên	x	
		Tiên Yên	x	
		Trung Thịnh	x	
		Tùng Bá		x
		Tùng Vải	x	
		Việt Lâm		x
		Lũng Phìn	x	
		Xín Mần		x
		Xuân Giang	x	
		Yên Cường	x	
		Yên Minh		x
		Yên Thành	x	
		63	50	13
	TỔNG CỘNG	513	97	416



DANH MỤC CÁC VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN ĐỊA LÝ ĐẶC BIỆT ÁP DỤNG TẦN SUẤT THU GOM VÀ PHÁT THEO TÌNH HÌNH THỰC TẾ

*Ban hành kèm theo Thông tư số .35/TT-BKHCN ngày .26/..6/2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

STT	Tỉnh/Thành phố	Xã	Tần suất thu gom và phát
1	TP. Hồ Chí Minh	Đặc khu Côn Đảo	Theo tình hình thực tế
2	Khánh Hòa	Đặc khu Trường Sa	
3	TP. Đà Nẵng	Đặc khu Hoàng Sa	
4	Hải Phòng	Đặc khu Bạch Long Vĩ	
5	Quảng Ninh	Đặc khu Cô Tô	
6	Quảng Ngãi	Đặc khu Lý Sơn	